TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày 19 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền

*Các Hội thẩm Nhân dân:*Ông Bùi Thanh Bình và ông Vũ Gia Đính.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thao- Thư ký Toà án Nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thúy Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 64/2020/HSST- QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 10/8/1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã P, huyện C, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H; vợ: Bùi Thị H; con: có 02 con: Lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự; Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2019 cho đến nay (có mặt).

2. Trần Quang K, sinh ngày 18/3/1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã D, huyện T, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Vương Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2019 cho đến nay (có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Tiến T- sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện C, thành phố H (vắng mặt).

2. Anh Trịnh Bá T- sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, thành phố H (vắng mặt).

3. Anh Phùng L- sinh năm 1991; địa chỉ: Khu hành chính 15, phường L, thành phố V, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 23/11/2019, Nguyễn Văn Đ và Trần Quang K đang ở khu vực thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh V thì Đ nhận được điện thoại của bạn là Nguyễn Tiến T nói có việc phải đi qua địa bàn nên hẹn đến thăm Đ. Nghe điện thoại xong, Đ nảy sinh ý định tổ chức mời T sử dụng ma túy đá, Đ nói mục đích này cho K biết, Khoản đồng ý. Sau đó, Đ đưa cho K 1.000.000đ và bảo K đi tìm mua ma túy đá (là loại ma túy tổng hợp, loại methamphetamine) và tìm địa điểm để sử dụng ma túy, còn Đ trực tiếp đi đón T đưa đến địa điểm do K thuê được để cùng tổ chức sử dụng ma túy. Khoản cầm 1.000.000đ do Đ đưa rồi điều khiển xe máy biển kiểm soát 88K1 - 345.02 đi tìm mua ma túy đá và tìm thuê địa điểm để sử dụng ma túy. Trên đường đi, Khoản điện thoại cho một người phụ nữ tên H, sinh năm 1997, quê ở huyện T, tỉnh V (không biết họ, tên đệm, nơi ở cụ thể của H) mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Khoản mua được 01 gói ma túy đá của H với giá 500.000đ và trả tiền taxi chở H đến với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, Khoản cất giấu vào trong người và tiếp tục tìm địa điểm để sử dụng. Khoản chở H đến khách sạn Hoàng Hôn ở khu 15, phường L, thành phố V, tỉnh V của anh Phùng L. Khoản đặt vấn đề với anh L thuê phòng để nghỉ, anh L đồng ý và cho K thuê phòng 303 của khách sạn. Cùng lúc này, Đ nhận được điện thoại của T nên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88F3- 6124 đến khu vực thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh V đón T. Tại đây, Đ gặp T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X1- 726.19 đi cùng Trịnh Bá T (cũng là bạn quen biết với Đ). Đ rủ mọi người cùng nhau đi ăn cơm.

Về phía K, sau khi đã thuê được phòng 303 khách sạn Hoàng Hôn và ở cùng người phụ nữ tên là H. Tại đây, K lấy một vỏ chai nước trà xanh 0o (không độ) có sẵn trong phòng, đục thủng 02 lỗ trên nắp chai và gắn 02 ống hút bằng nhựa chuẩn bị làm bộ sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, K điện thoại cho Đ thông báo đã mua được ma túy đá và đã thuê được phòng 303 khách sạn Hoàng Hôn để sử dụng ma túy như lời Đ phân công. Qua điện thoại, K nói với Đ mua thêm 03 ống nước Philatop để chế tạo Coóng sử dụng ma túy, Đ đồng ý. Sau khi nói chuyện điện thoại xong, Đ rủ T, T đến khách sạn Hoàng Hôn để nghỉ (không nói mục đích đến đó để sử dụng ma túy), T và T đồng ý. Trên đường đi, Đ nhờ T vào hiệu thuốc tân dược mua 03 ống thuốc Philatop (Đ không nói mục đích sử dụng cho T biết), T đồng ý. Sau đó, Đ, T, T đi đến khách sạn Hoàng Hôn. T trực tiếp thuê phòng 203 để nghỉ và T, T và Đ đi lên phòng 203 của khách sạn. Tại đây, T đưa cho Đ 03 ống nước philatop Đ nhờ mua hộ. Lúc này, K lại điện thoại giục Đ nói "đã chuẩn bị xong đồ rồi (ý nói ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đá), đến phòng 303 để sử dụng ma túy" thì Đ quay sang rủ T và T đi lên phòng 303 để sử dụng ma túy, T và T đồng ý. Đ, T và T đến phòng 303 thì thấy trên mặt bàn uống nước trong phòng có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do K đã chuẩn bị sẵn, lúc này H đi ra ngoài, H đi đâu K, Đ, T, T đều không biết. Đ cầm 01 ống thuốc philatop bằng thủy tinh, hình trụ tròn, bẻ 02 đầu ống thủy tinh rồi đổ nước bên trong đi và để vỏ ống trên mặt bàn, còn 02 ống vứt bỏ vào thùng rác trong phòng rồi Đ đi tắm. K lấy gói ma túy đá cất giấu

trong người ra đổ một phần vào trong vỏ ống thủy tinh mà Đ vừa để ở bàn và gắn vào một đầu ống hút nhựa của bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế. Tiếp đó, K dùng bật lửa ga đốt dưới ống thủy tinh có chứa ma túy đá (nấu ma túy đá) sau đó đưa cho T và T sử dụng bằng hình thức hít ma túy vào cơ thể. Cụ thể: T cầm một đầu ống hút nhựa hít qua bộ đồ sử dụng ma túy đá vào cơ thể, sau khi T sử dụng thì K, T lần lượt sử dụng. Đ tắm xong ra thấy mọi người đang hít ma túy cũng đến sử dụng ma túy đá. Khi đang sử dụng, Đ thấy chai nước bị hở nên Đ đã lấy 01 chiếc vỏ chai nhựa, loại vỏ chai nước nhãn hiệu Dasani có sẵn trong phòng rồi đục 02 lỗ trên nắp chai gắn 02 ống hút nhựa lên tạo thành một bộ đồ sử dụng ma túy tự chế khác. Còn K đổ nốt số ma túy đá còn lại vào trong ống thủy tinh rồi đưa cho Đ. Đ gắn ống thủy tinh có chứa ma túy đá vào một đầu ống hút nhựa của bộ dụng cụ vừa chế tạo và dùng bật lửa ga đốt dưới ống thủy tinh có chứa ma túy đá rồi lần lượt T, T, Đ và K tiếp tục sử dụng ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể. Khi bốn người đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện, lập biên bản sự việc. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ trên mặt bàn uống nước trong phòng 303 khách sạn Hoàng Hôn 01 ống thủy tinh hình trụ tròn (ống thủy tinh gắn vào một đầu của ống hút trên nắp vỏ chai nhựa nhãn hiệu Dasani), đường kính 02cm, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất màu trắng và chất màu nâu xám được niêm phong, ký hiệu A1; 02 vỏ chai nước bằng nhựa, trên nắp mỗi chai đều được đục 02 lỗ nhỏ và đều được cắm 02 ống hút nhựa tại các lỗ; 02 chiếc bật lửa ga; Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO và 01 xe mô tô BKS: 88F3- 6124; Tạm giữ của Trần Quang K 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone và 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1- 345.02; Tạm giữ của Nguyễn Tiến T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA và 01 xe mô tô biển kiểm soát 29X1- 726.19.

Ngày 23/11/2019, Công an thành phố V tiến hành thu, niêm phong mẫu nước tiểu của Trần Quang K, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Tiến T và Trịnh Bá T, ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4. Tại Kết luận giám định các số 2514, 2559, 2561, 2573 cùng ngày 19/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Đ, K, T và T. Hoàn trả mẫu vật sau giám định: 0,0ml mẫu M1, M2, M3, M4 cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong túi nilon.

Ngày 24/11/2019, Công an thành phố V quyết định trưng cầu giám định chất ma túy có trong mẫu ký hiệu A1 thu giữ nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 2456/KLGĐ ngày 28/11/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: "Chất bám dính màu trắng và màu nâu xám của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ". Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 01 ống thủy tinh thủng hai đầu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong bao gói giấy ghi "MẪU TRẢ".

Tại Cáo trạng số: 72/CT-VKSNDTPVY ngày 29/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Quang K về tội

“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Quang K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điều17, điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, bị cáo Trần Quang K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Quang K tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các T liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/11/2019, tại phòng 303, khách sạn Hoàng Hôn, địa chỉ khu hành chính 15, phường L, thành phố V, tỉnh V, Nguyễn Văn Đ phân công, điều hành Trần Quang K chuẩn bị địa điểm, chuẩn bị ma túy, chuẩn bị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác đối với Nguyễn Tiến T và Trịnh Bá T thì bị phát hiện, lập biên bản sự việc. Tang vật thu giữ: 01 ống thủy tinh bên trong có bám dính chất màu trắng và chất màu nâu xám, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

……..

b) Đối với 02 người trở lên”

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho

chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Các bị cáo là người có nhân tốt vì đều chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này, hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn Đ vai trò chính, trực tiếp phân công điều hành tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trần Quang K là đồng phạm tiếp nhận sự điều hành, đã tích cực, trực tiếp chuẩn bị chất ma túy, công cụ, địa điểm sử dụng ma túy, đưa ma túy vào cơ thể người khác. Do đó Hội đồng xét xử có phân hóa vai trò của các bị cáo để có đường lối xử phạt đối với các bị cáo tương xứng với vai trò, tính chất, hành vi của từng bị cáo.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, các bị cáo đềukhông có T sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm:

Đối với người phụ nữ tên là H bán ma túy cho Khoản (Khoản chỉ biết H sinh năm 1997, quê ở huyện T, tỉnh V qua lời tự giới thiệu của H, không biết họ, tên đêm, địa chỉ nơi cư trú cụ thể, chính xác của H) có số thuê bao số 0961.339.271 để mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh V đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 12 ngày 13/12/2019 đối với thông tin chủ thuê bao điện thoại trên. Ngày 24/12/2019, Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông quân đội có công văn số 480 phúc đáp Lệnh thu giữ của Cơ quan điều tra và xác định chủ đăng ký thuê bao của số điện thoại 0961.339.271 là của chị Nguyễn Thị Luyện, sinh năm 10/7/1988, địa chỉ: Đông Phú 1, phường Đồng Tâm, thành phố V, tỉnh V. Tuy nhiên, tiến hành xác minh tại địa chỉ này không có người nào là Nguyễn Thị Luyện. Ngoài lời khai của Trần Quang K, không có chứng cứ gì khác để xác định chính xác về người phụ nữ có tên là H bán ma túy cho Khoản, không xác định rõ nguồn gốc ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Trịnh Bá T là người mua hộ Nguyễn Văn Đ 03 ống thuốc philatop để Nguyễn Văn Đ tự chế bộ Coóng sử dụng ma túy đá. Quá trình điều tra xác định: Tại thời điểm Đ nhờ T mua 03 ống thuốc trên, Đ chưa rủ T và T sử dụng ma túy, khi Đ nhờ T mua 03 ống thuốc, T không biết Đ sử dụng vào mục đích gì, Đ cũng không nói mục đích làm bộ sử dụng ma túy đá cho T biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Trịnh Bá T về hành vi đồng phạm giúp sức tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tiến T và Trịnh Bá T, quá trình điều tra xác định: T và T không phải là đối tượng nghiện ma túy và không thuộc diện quản lý cai nghiện tại địa phương. Ngày 23/11/2019, T và T được Nguyễn Văn Đ rủ đến khách sạn Hoàng Hôn để nghỉ, cả hai không biết mục đích Đ rủ đến đó để sử dụng chất ma túy. Trên đường đi, Đ nhờ T mua 03 ống philatop nhưng không nói mục đích cho T biết mua để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi T thuê phòng 203 của khách sạn Hoàng Hôn để nghỉ ngơi thì Đ tiếp tục rủ hai người này đến phòng 303 của khách sạn để sử dụng ma túy do Đ và Khoản đã phân công bố trí chuẩn bị từ trước. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với Nguyễn Tiến T và Trịnh Bá T trong vụ án này. Tuy nhiên, Nguyễn Tiến T và Trịnh Bá T đều đã sử dụng trái phép ma túy đá tại phòng 303 khách sạn Hoàng Hôn ngày 23/11/2019. Hành vi này của T và T đã vi phạm quy định tại khoản 1, điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 14/3/2020, Công an thành phố V Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Tiến T và Trịnh Bá T, mỗi người số tiền 750.000đ.

Đối với anh Phùng Văn L là chủ khách sạn Hoàng Hôn có đầy đủ giấy phép kinh doanh theo quy định, ngày 23/11/2019, anh L cho các đối tượng thuê phòng và không biết mục đích các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi phát hiện thấy các đối tượng thuê phòng có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp

luật nên anh L đã báo cho cơ quan Công an đến kiểm tra, ngăn chặn. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 ống thủy tinh thủng hai đầu và toàn bộ bao gói, niêm phong ghi "MẪU TRẢ"; 02 bật lửa ga; 02 vỏ chai nhựa, trên mỗi nắp vỏ chai có hai lỗ nhỏ và đều cắm 02 ống hút bằng nhựa là tang vật vụ án, quá trình điều tra xác định là vật dụng có sẵn trong phòng 303 của khách sạn Hoàng Hôn và 01 ống thủy tinh do Đ chuẩn bị từ trước. Ngày 23/11/2019, các đối tượng Đ, Khoản, T và T sử dụng đồ vật trên làm công cụ sử dụng ma túy đá cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO thu giữ của Nguyễn Văn Đ và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone thu giữ của Trần Quang K. Đ và Khoản đã sử dụng liên lạc với nhau, thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần tịch thu để bán sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe máy biển kiểm soát 88F3- 6124, số máy 150FM12000032797, số khung VBSPCH 0021X006552 tạm giữ của Nguyễn Văn Đ. Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu năm 2018, Nguyễn Văn Đ mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) không có giấy tờ gì. Ngày 23/11/2019, Đ điều khiển chiếc xe máy trên đến thành phố V thì thực hiện hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả tra cứu: Chiếc biển số 88F3 – 6124 của xe máy bị tạm giữ trên có số khung LWGXCHL01594350, số máy LC150FMG01594350 (khác với số khung, số máy của xe máy bị tạm giữ), đứng tên chủ sở hữu là của ông Ngô Duy Chiện, sinh năm 1971, ở xã An Hòa, huyện T, tỉnh V. Ông Chiện mua xe từ năm 2001 đến năm 2012 thì bán cửa hàng sửa chữa do xe bị hư hỏng. Còn số máy 150FM12000032797, số khung VBSPCH 0021X006552 của xe máy bị tạm giữ trên xác định không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng, không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Do vậy, chiếc xe máy trên chưa xác định rõ nguồn gốc, Công an thành phố V tiếp tục tạm giữ, tiến hành điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe máy biển kiểm soát 88K1- 345.02 tạm giữ của Trần Quang K. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là T sản của ông Nguyễn Xuân Trường, sinh năm 1972, ở xã Đạo Tú, huyện T, tỉnh V. Sau đó ông Trường cho con trai là anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1997, mượn làm phương tiện đi lại. Ngày 23/11/2019, anh Nam cho Khoản mượn chiếc xe để làm phương tiện đi lại. Ông Trường và anh Nam đều không biết Khoản sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 15/3/2020, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy trên cho ông Trường là chủ sở hữu hợp pháp. Ông Trường nhận lại T sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, 01 xe máy biển kiểm soát 29X1- 726.19 tạm giữ của Nguyễn Tiến T và 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Tiến T không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 15/3/2020, Cơ quan điều tra trả lại số T sản trên cho anh T là hợp pháp.

Đối với số tiền 1.000.000đ do Nguyễn Văn Đ đưa cho Trần Quang K mua ma túy và thuê địa điểm sử dụng. Khoản đã sử dụng mua ma túy hết 700.000đ, còn 300.000đ đã tiêu xài cá nhân hết, chưa trả tiền thuê phòng cho khách sạn Hoàng Hôn thì bị phát hiện hành vi phạm tội. Do vậy cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 03 ống thuốc philatop bằng thủy tinh, Đ lấy 01 ống thuốc làm dụng cụ sử dụng ma túy đã bị thu giữ nêu trên, còn 02 ống Đ vứt bỏ, không nhớ vứt ở địa điểm nào, do vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Quang K phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 điều 51; điều 17, điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/11/2019).

Xử phạt bị cáo Trần Quang K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/11/2019).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ ống thủy tinh thủng 02 đầu và toàn bộ bao gói niêm phong ghi "MẪU TRẢ"; 02 bật lửa gas; 02 vỏ chai nhựa; 02 ống hút bằng nhựa.

Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Nguyễn Văn Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của Trần Quang K (T sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, T sản ngày 19/5/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Quang K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA V;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Chi cục thi hành án V;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

Lê Nữ Hương H

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Sái Văn Trọng **Nguyễn Thị Thúy Nga** **Lê Nữ Hương H**